

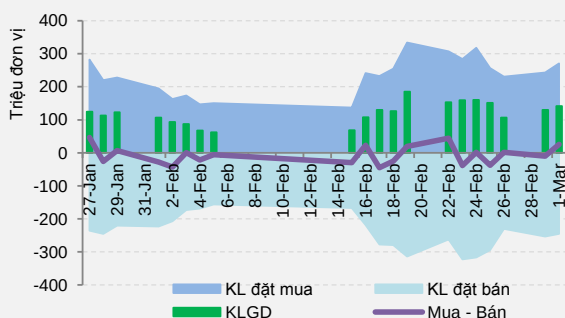
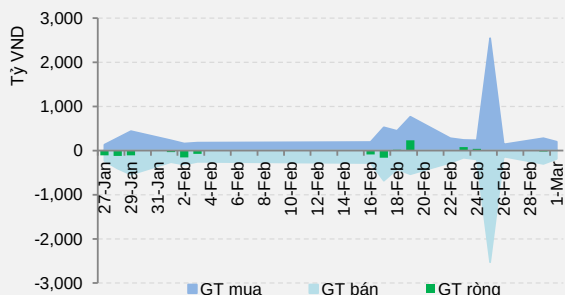
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

1/3/2016

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	561.56	78.96
% Thay đổi	↑ 0.39%	↑ 0.29%
KLGD (CP)	141,205,507	48,825,042
GTGD (tỷ đồng)	2,133.61	557.24
Tổng cung (CP)	245,248,320	77,179,400
Tổng cầu (CP)	270,768,410	79,222,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	6,494,030	761,192
KL mua (CP)	9,122,220	728,700
GTmua (tỷ đồng)	198.01	16.70
GT bán (tỷ đồng)	189.56	8.16
GT ròng (tỷ đồng)	8.45	8.54

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.87%	10.3	1.9	2.9%
Công nghiệp	↑ 0.89%	11.3	1.7	17.1%
Dầu khí	↑ 1.73%	4.9	0.7	3.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.01%	15.6	3.1	2.7%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.13%	18.9	2.3	1.0%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.75%	13.9	5.0	22.8%
Ngân hàng	↓ -0.18%	14.2	1.6	6.6%
Nguyên vật liệu	↓ -0.90%	10.9	1.9	16.8%
Tài chính	↑ 0.33%	17.4	2.2	22.6%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 1.55%	9.1	1.8	3.5%
VN - Index	↑ 0.39%	12.6	2.7	80.0%
HNX - Index	↑ 0.29%	10.6	1.7	20.0%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường có nhịp phục hồi nhẹ ngay sau phiên điều chỉnh ngày hôm qua tuy nhiên áp lực chốt lời vẫn hiện hữu khiến cả hai chỉ số chưa thể bật tăng. Dường như quyết định hạ tỷ lệ dự trữ bắt buộc 0,5% của PBOC đã đủ sức xóa mờ tác động từ số liệu PMI thất vọng của Trung Quốc, hầu hết các thị trường chứng khoán lớn tại Châu Á đều chốt phiên trong sắc xanh và Việt Nam cũng nằm trong xu thế đó. Trong khi nhóm cổ phiếu Bluechips đa phần có mức tăng khá khiêm tốn dòng tiền có xu hướng chảy về nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, có thể thấy qua việc nhóm cổ phiếu khoáng sản giao dịch rất sôi động với hàng loạt mã tăng trần trong 2 phiên đầu tuần. Bên cạnh đó những mã có thông tin về việc nới room như REE, MBB cũng có thanh khoản lớn. Thị trường nhìn chung vẫn đang giữ trạng thái giao dịch cân bằng.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chúng tôi tiếp tục giữ quan điểm lạc quan về triển vọng thị trường trong ngắn hạn mặc dù thị trường có thể cần thêm một vài phiên tích lũy quanh vùng giá hiện tại. Nhà đầu tư có thể xem xét cơ cấu lại danh mục hoặc gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong những nhịp điều chỉnh của thị trường.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index có phiên phục hồi nhẹ, lấy lại mốc 560 điểm, chốt phiên ở 561,56 điểm (+0,39%). Khối lượng khớp lệnh cũng có sự cải thiện nhất định, đạt trên 115 triệu đơn vị, tăng 19,7% so với phiên trước. Độ rộng thị trường tương đối cân bằng với 107 mã tăng và 90 mã giảm điểm.

Nhóm cổ phiếu dầu khí có phiên giao dịch khả quan: GAS (+900), PVD (+600), PGD (+200), PXS đứng giá.

Nhóm cổ phiếu dệt may cũng tăng khá tốt: TCM (+400), KMR tăng trần.

Nhóm cổ phiếu ngân hàng sau thời gian giao dịch tích cực đầu phiên đã phân hóa về cuối phiên: VCB (-300), CTG (-200), STB (-100), MBB (+500), EIB (+200), BID đứng giá.

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN-30 giao dịch khá cân bằng với 12 mã tăng, 10 mã giảm và 8 mã đứng giá. Trong một diễn biến khác, REE bật tăng 1.500 đồng, lên mức giá 26.000 đồng/cp sau thông tin được nới room lên 49%.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

1/3/2016

HNX-Index:

Giao dịch trên HNX cũng diễn ra khá tích cực khi tăng nhẹ từ đầu phiên giao dịch và duy trì được mức tăng đến cuối phiên. Khối lượng khớp lên đạt trên 44 triệu đơn vị, tăng 15,8% so với phiên trước. Chốt phiên, HNX-Index tăng nhẹ 0,23 điểm, lên 78,96 điểm.

Nhóm cổ phiếu dầu khí ngoài PLC giảm nhẹ, các mã khác trong nhóm giao dịch khác tích cực: PVB (+700), PVC (+300), PVS (+100), PLC (-300).

Nhóm cổ phiếu chứng khoán giảm nhẹ: VND, BVS và KLS cùng giảm nhẹ 100 đồng, SHS giữ mức tham chiếu.

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 có phiên giao dịch khá quan với 13 mã tăng, 8 mã giảm giá. Những mã tăng tốt có thể kể đến như: NTP (+1.400), SHB (+200), BCC (+200), AAA (+100).

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại chỉ mua ròng nhẹ hơn 8,45 tỷ đồng. MBB dẫn đầu về khối lượng mua ròng với gần 2,4 triệu đơn vị. BHS, HNG và SSI cũng được mua ròng nhẹ. Chiều ngược lại, PVD dẫn đầu về khối lượng bán ròng với trên 846 nghìn đơn vị. Đáng chú ý, REE sau thông tin được nới room vẫn bị khối ngoại bán ròng 400 nghìn đơn vị.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng nhẹ trở lại với giá trị mua ròng đạt 8,54 tỷ đồng. DBC là mã chủ yếu được mua ròng với khối lượng 450 nghìn đơn vị. Chiều ngược lại, SHB dẫn đầu về khối lượng bán ròng với trên 284 nghìn đơn vị. PVS cũng bị bán ròng trên 186 nghìn đơn vị.

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

Chỉ số PMI tháng 2 của Việt Nam giảm xuống còn 50,3 điểm. Đây là mức thấp nhất trong vòng 3 tháng qua của PMI cho thấy sức hồi phục của lĩnh vực sản xuất của Việt Nam đang yếu đi sau 3 tháng cải thiện liên tiếp.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:

Chỉ số tăng điểm vượt qua mốc 560 điểm một lần nữa sau khi giảm mạnh xuống dưới ngưỡng này vào phiên hôm qua. Tuy nhiên, áp lực bán vào cuối phiên tương đối mạnh khiến cho chỉ số không thể kết phiên tại mức giá cao nhất.



Một số chỉ báo như RSI, MACD mặc dù không còn mạnh mẽ tuy nhiên xu hướng trong ngắn hạn vẫn sẽ tiếp tục đi lên. Chúng tôi điều chỉnh lại quan điểm khi cho rằng chỉ số sẽ đi ngang trong vùng 560-568 điểm trong 1 vài phiên tới.

HNX-Index:



Sau phiên điều chỉnh giảm nhẹ, chỉ số tăng điểm trở lại tiến về sát mốc 79 điểm. Tuy nhiên thanh khoản vẫn chưa bật tăng mạnh trở lại cho thấy tâm lý nhà đầu tư hiện vẫn còn dè dặt và vẫn đang trong trạng thái thăm dò cùng thị trường trước các mốc cản trung hạn. Một số chỉ báo như RSI, MACD hiện vẫn cho tín hiệu đi lên. Chúng tôi vẫn đánh giá tích cực cho xu hướng trong ngắn hạn.



TIN VĨ MÔ

Chỉ số PMI tháng 2 của Việt Nam giảm xuống 50,3 điểm.

Hãng Nikkei ngày 1/3 đã công bố khảo sát Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) của Việt Nam trong tháng 2/2016, cho thấy chỉ số này giảm xuống mức 50,3 điểm từ mức 51,5 điểm của tháng 2/2016. Đây là mức thấp nhất trong 3 tháng trở lại đây.

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Tỷ giá trung tâm ngày 1/3 giảm 7 đồng

Ngân hàng Nhà nước vừa niêm yết tỷ giá trung tâm của VND với USD, áp dụng cho ngày 1/3/2016 ở mức 21.907 đồng, giảm 7 đồng so với hôm qua.

900 triệu USD kiều hối về TPHCM 2 tháng đầu năm

Sau hai tháng đầu năm, lượng kiều hối chuyển về địa bàn TP HCM qua các kênh chính thức ước đạt 900 triệu USD, tăng nhiều so với cùng kỳ năm trước.

TIN TỨC NGÀNH

Giá dầu bật tăng do đồn đoán nguồn cung giảm

Dầu WTI tăng 97 cent, tương ứng 0,3%, lên 33,75 USD/thùng, cao nhất kể từ 6/1. Cả tháng 2, giá tăng 0,4%, ghi nhận tháng tăng đầu tiên kể từ tháng 10/2015. Dầu Brent tăng 87 cent, tương đương 2,5%, lên 35,97 USD/thùng. Cả tháng 2, giá tăng 3,5%.

Bất chấp giá có thể giảm, xuất khẩu tiêu Việt Nam 2016 vẫn tăng mạnh

Xuất khẩu tiêu của Việt Nam có khả năng sẽ tăng 13% trong năm nay, ông Đỗ Hà Nam, Chủ tịch Hiệp hội Hồ tiêu Việt Nam (VPA) cho biết trong một cuộc phỏng vấn với Bloomberg.

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

Phổ Wall mất điểm dù giá dầu tăng

Chốt phiên, chỉ số Dow Jones giảm 0,74% xuống 16.516,5 điểm, chỉ số S&P 500 mất 0,81% xuống 1.932,22 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 0,71% xuống 4.557,95 điểm.

USD giảm so với yên sau số liệu kinh tế đáng thất vọng

Chốt phiên, USD giảm 1,1% so với yên xuống 112,74 JPY/USD. Chỉ số Đôla Wall Street Journal, theo dõi USD với 16 đồng tiền trong giỏ tiền tệ, giảm 0,2% xuống 89,98 điểm.

Giá vàng tăng trở lại, ghi nhận tháng tăng tốt nhất 4 năm qua

Lúc 14h56 giờ New York (2h56 sáng ngày 1/3 giờ Việt Nam) giá vàng giao ngay tăng 1,3% lên 1.238,42 USD/ounce. Cả tháng 2, giá tăng 10,6%, mức tăng hàng tháng mạnh nhất kể từ tháng 1/2012.



KẾT QUẢ KINH DOANH

BIC: Kế hoạch lãi trước thuế 230 tỷ đồng

BIC vừa công bố kế hoạch kinh doanh năm 2016 với tổng doanh thu phí bảo hiểm riêng 1.750 tỷ đồng, trong đó doanh thu phí bảo hiểm gốc là 1.570 tỷ đồng. LNTT riêng là 182 tỷ đồng, LNTT hợp nhất là 230 tỷ đồng. Năm 2015, công ty đạt tổng doanh thu 1.067 tỷ đồng, LNTT 157 tỷ đồng.

MPC: Quý 4 lại lỗ 35 tỷ, vay nợ tăng vọt, tồn kho chất đọng

Lũy kế cả năm 2015 MPC đạt doanh thu 12,287 tỷ đồng, giảm 19% so với năm 2014. Lãi gộp lao dốc gần một nửa khi chỉ đạt 1,072 tỷ đồng. Lãi sau thuế được hơn 12 tỷ đồng, giảm đến 99% cùng kỳ và thực hiện chưa đầy 1% chỉ tiêu năm (1,415 tỷ đồng).

TIN TỨC KHÁC

REE nói room lên 49%

REE đã nhận được công văn của UBCKNN về việc thay đổi tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài. Theo đó, REE đã được UBCKNN đồng ý nâng tỷ lệ sở hữu cho nhà đầu tư nước ngoài từ mức 43,7% lên 49%.

CII: Công ty riêng của Chủ tịch tiếp tục đăng ký mua 5 triệu cổ phần

Vừa mua xong 5 triệu cổ phần, Công ty riêng của Chủ tịch CII lại tiếp tục đăng ký mua vào 5 triệu cổ phiếu để nâng tỷ lệ sở hữu lên 4%.

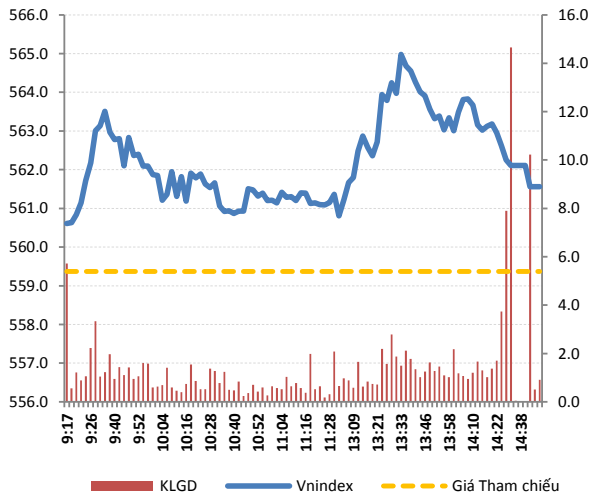
Đấu giá 11,4 triệu cổ phần Công ty Đầu tư phát triển nhà và hạ tầng - Vinacomin

Phiên đấu giá 11.479.500 cổ phần, tương đương 63,775% vốn điều lệ VAIC sẽ được tổ chức vào 8h30' ngày 29/03/2016 tại HNX. Mức giá khởi điểm đưa ra là 10.500 đồng/cổ phần.

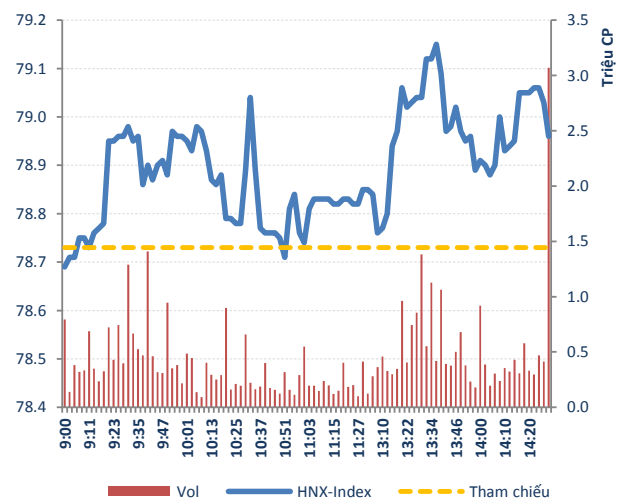


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

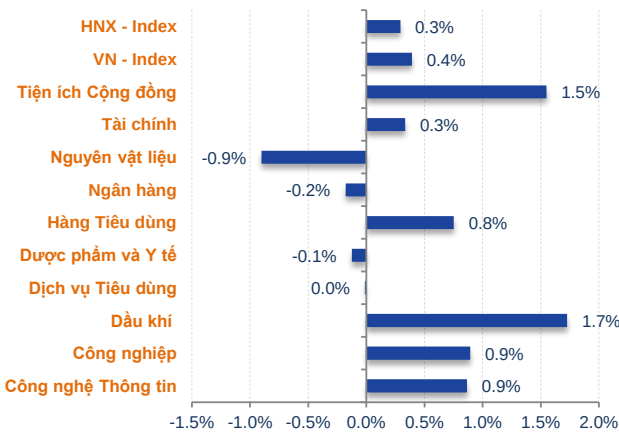
KLGD và VN-Index trong phiên



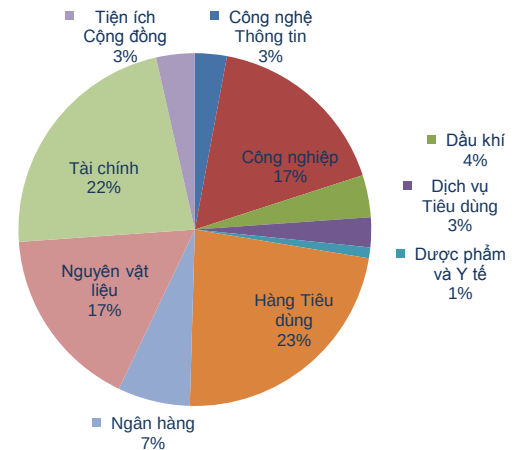
KLGD và HNX-Index trong phiên



Biến động giá phân theo nhóm Ngành



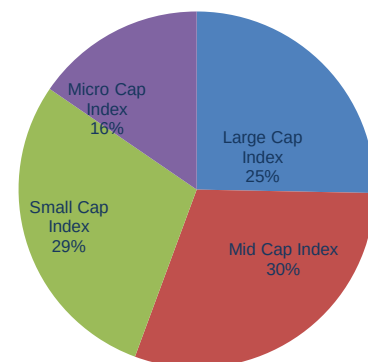
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MBB	2,396,490	PVD	846,270
2	BHS	902,960	DLG	808,000
3	HNG	744,880	VIC	512,480
4	SSI	708,000	DRC	490,370
5	KBC	585,210	REE	400,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DBC	450,000	SHB	284,800
2	PVC	43,200	PVS	186,100
3	PVX	33,000	SD9	52,400
4	HVA	22,500	VMI	42,000
5	SHS	19,000	NBC	30,300

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KSA	5.8	6.0	↑ 3.45%	25,237,740
FLC	6.7	6.7	→ 0.00%	9,091,320
HNG	8.0	8.1	↑ 1.25%	7,742,220
BHS	18.3	18.6	↑ 1.64%	4,501,010
HAG	8.1	8.3	↑ 2.47%	4,104,240

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.7	6.9	↑ 2.99%	4,650,784
SCR	9.6	9.6	→ 0.00%	2,313,234
DPS	10.7	11.7	↑ 9.35%	1,997,500
PVX	2.9	2.9	→ 0.00%	1,799,055
ACM	5.1	5.1	→ 0.00%	1,758,120

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSS	1.0	1.1	0.1	↑ 10.00%
VLF	1.2	1.3	0.1	↑ 8.33%
GTT	1.3	1.4	0.1	↑ 7.69%
VNH	1.3	1.4	0.1	↑ 7.69%
HOT	26.0	27.8	1.8	↑ 6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PRC	13.6	15.1	1.5	↑ 11.03%
MKV	11.4	12.6	1.2	↑ 10.53%
VMI	6.0	6.6	0.6	↑ 10.00%
KSQ	3.0	3.3	0.3	↑ 10.00%
BHT	4.0	4.4	0.4	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TSC	18.6	17.3	-1.3	↓ -6.99%
HRC	37.4	34.8	-2.6	↓ -6.95%
TTF	30.6	28.5	-2.1	↓ -6.86%
VCF	162.0	151.0	-11.0	↓ -6.79%
CMT	13.5	12.6	-0.9	↓ -6.67%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CAN	36.0	32.4	-3.6	↓ -10.00%
TPH	14.0	12.6	-1.4	↓ -10.00%
VMC	30.1	27.1	-3.0	↓ -9.97%
SGH	22.1	19.9	-2.2	↓ -9.95%
TEG	19.1	17.2	-1.9	↓ -9.95%

(*) Giá điều chỉnh

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KSA	25,237,740	0.5%	73	82.0	0.6
FLC	9,091,320	17.8%	1,811	3.7	0.6
HNG	7,742,220	11.6%	1,901	4.3	0.5
BHS	4,501,010	11.7%	2,257	8.2	1.2
HAG	4,104,240	8.2%	1,598	5.2	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	4,650,784	7.5%	856	8.1	0.6
SCR	2,313,234	6.7%	1,008	9.5	0.7
DPS	1,997,500	10.4%	1,136	10.3	1.0
PVX	1,799,055	1.0%	51	57.0	1.0
ACM	1,758,120	13.5%	959	5.3	0.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KSS	↑ 10.0%	-35.1%	(2,935)	-	0.1
VLF	↑ 8.3%	-192.5%	(6,195)	-	10.9
GTT	↑ 7.7%	-58.4%	(2,745)	-	0.4
VNH	↑ 7.7%	-18.1%	(804)	-	0.3
HOT	↑ 6.9%	8.6%	1,186	23.4	2.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PRC	↑ 11.0%	7.8%	1,826	8.3	0.6
MKV	↑ 10.5%	5.2%	534	23.6	1.2
VMI	↑ 10.0%	14.0%	1,639	4.0	0.6
KSQ	↑ 10.0%	3.7%	372	8.9	0.3
BHT	↑ 10.0%	-11.5%	(1,245)	-	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	2,396,490	12.7%	1,905	7.9	1.1
BHS	902,960	11.7%	2,257	8.2	1.2
HNG	744,880	11.6%	1,901	4.3	0.5
SSI	708,000	13.7%	1,807	12.6	1.6
KBC	585,210	9.4%	1,351	9.8	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DBC	450,000	13.4%	4,030	7.4	1.0
PVC	43,200	9.6%	2,101	6.6	0.7
PVX	33,000	1.0%	51	57.0	1.0
HVA	22,500	12.6%	1,404	4.2	0.5
SHS	19,000	12.2%	1,183	6.2	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	156,018	38.3%	6,477	20.1	7.5
VCB	108,466	11.9%	1,994	20.4	2.4
VIC	85,548	4.0%	630	70.0	3.6
GAS	83,422	21.6%	4,505	9.7	2.0
CTG	65,532	10.3%	1,530	11.5	1.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,567	8.2%	1,146	17.1	1.4
SQC	8,691	-10.7%	(1,136)	-	8.9
PHP	7,291	9.7%	1,170	19.1	1.9
PVS	6,835	14.1%	3,338	4.6	0.7
SHB	6,542	7.5%	856	8.1	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VLF	2.54	-192.5%	(6,195)	-	10.9
BVH	2.41	8.8%	1,652	31.5	2.8
FLC	2.30	17.8%	1,811	3.7	0.6
BIC	2.10	7.8%	1,393	14.7	1.2
ITA	2.04	1.8%	206	24.7	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PIV	5.33	49.5%	4,506	2.3	0.9
ASA	3.16	1.5%	151	19.9	0.3
PVC	3.12	9.6%	2,101	6.6	0.7
ACM	3.12	13.5%	959	5.3	0.5
NHA	3.04	12.0%	1,160	5.9	0.6



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Đoàn Trọng Hiếu
hieu.dt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
